

Số: 4074/QĐ-UBND

Bà Rịa – Vũng Tàu, ngày 30 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2023
trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ Về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 20/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ Về tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 04 năm 2018 của Chính phủ Về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 04 năm 2020 của Chính phủ Về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 04 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 04 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2020/TT-VPCP ngày 21 tháng 10 năm 2020 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Quy định chế độ báo cáo định kỳ và quản lý, sử dụng, khai thác Hệ thống thông tin báo cáo của Văn phòng Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 08/2018/QĐ-UBND ngày 17 tháng 4 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu Ban hành Quy chế phối hợp công bố, công khai, rà soát, đánh giá thủ tục hành chính và báo cáo việc thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 09/2018/QĐ-UBND ngày 17 tháng 4 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu Ban hành Quy chế tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tại Tờ trình số 1796/TTr-VP ngày 30 tháng 12 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2023 trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Quyết định và Kế hoạch kèm theo Quyết định này được đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu tại địa chỉ: www.baria-vungtau.gov.vn.

Điều 3. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

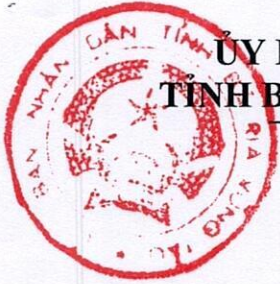
Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTTHC) (b/c);
- TTr Tỉnh ủy; TTr HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Báo BR-VT;
- Đài PT-TH tỉnh;
- Trung tâm công báo – tin học;
- Lưu: VT, NC7. (3)

KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đặng Minh Thông



KẾ HOẠCH

Hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2023 trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 4034/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2022
của Chủ tịch UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu)*

Nhằm tiếp tục thực hiện các Nghị định của Chính phủ về công tác kiểm soát thủ tục hành chính (Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/05/2013 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 20/2008/NĐ-CP ngày 14/02/2008 về tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về các quy định hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/04/2018 về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/04/2018 về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính), Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu ban hành Kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2023 với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Triển khai thực hiện có hiệu quả công tác kiểm soát thủ tục hành chính, cải cách thủ tục hành chính; thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử (sau đây gọi chung là công tác kiểm soát thủ tục hành chính) trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, góp phần đẩy mạnh công tác cải cách hành chính của tỉnh.

b) Thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về công tác ban hành văn bản quy phạm pháp luật có quy định thủ tục hành chính. Chấm dứt tình trạng tham mưu cơ quan có thẩm quyền trên địa bàn tỉnh ban hành văn bản quy phạm pháp luật có quy định thủ tục hành chính mà Luật không giao.

c) Thực hiện tốt nguyên tắc kiểm soát thủ tục hành chính; cải thiện môi trường kinh doanh; đẩy mạnh việc thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí; góp phần nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh của tỉnh.

d) Phát huy quyền giám sát của cá nhân, tổ chức; nâng cao trách nhiệm của cơ quan giải quyết thủ tục hành chính; tiếp nhận và xử lý nghiêm túc, triệt để các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức; đảm bảo tính minh bạch, khách quan, công bằng, kịp thời, chính xác trong giải quyết thủ tục hành chính.

2. Yêu cầu

a) Kiện toàn hệ thống tổ chức Bộ phận Một cửa các cấp đảm bảo yêu cầu triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

b) Các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã phải được cập nhật, công bố kịp thời và công khai bằng nhiều hình thức nhằm tạo điều kiện cho cá nhân, tổ chức tiếp cận, thực hiện và giám sát việc thực hiện của cơ quan nhà nước theo quy định.

c) Các phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân về quy định hành chính được tiếp nhận, giải quyết kịp thời, có trách nhiệm, gắn với công tác rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính trên các lĩnh vực.

d) Từng cơ quan, đơn vị phải phát huy trách nhiệm trong việc rà soát, sửa đổi, bổ sung và đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung những quy định thủ tục hành chính không còn phù hợp, gây khó khăn, cản trở cho hoạt động sản xuất, kinh doanh của các tổ chức, cá nhân.

đ) Thực hiện việc cập nhật, đăng tải các quyết định công bố thủ tục hành chính và các thủ tục hành chính lên Cổng dịch vụ công quốc gia; trang Thông tin điện tử cải cách hành chính tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; các Trang thông tin điện tử của Sở, ngành, địa phương.

e) Các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh tiếp nhận hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức phải thực hiện đúng theo quy định về cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

(Nội dung cụ thể tại Phụ lục kèm theo kế hoạch)

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Cấp ủy các cấp tăng cường sự lãnh đạo đối với công tác kiểm soát thủ tục hành chính; chú trọng công tác bồi dưỡng kỹ năng giao tiếp của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trực tiếp làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả khi giao tiếp với người dân và doanh nghiệp; nâng cao tinh thần trách nhiệm, ý thức chấp hành kỷ luật, kỷ cương; tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát thủ tục hành chính.

2. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong việc trực tiếp chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính của đơn vị.

3. Đẩy mạnh việc tuyên truyền công tác kiểm soát thủ tục hành chính thông qua các cơ quan: Báo Bà Rịa-Vũng Tàu, Đài Phát thanh, Truyền hình tỉnh, các Đài Phát thanh ở địa phương, trên các Trang thông tin điện tử, v.v...

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính của các cơ quan, đơn vị được ngân sách nhà nước đảm bảo từ nguồn kinh phí chi hoạt động thường xuyên và được bố trí trong dự toán của các cơ quan, đơn vị hàng năm.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố có kế hoạch triển khai, tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính năm 2022 của ngành, địa phương mình theo các nội dung tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

2. Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Ủy ban nhân các xã, phường, thị trấn; các cơ quan, đơn vị có liên quan đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện tốt Kế hoạch này; tổng hợp những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện, kịp thời báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo./.



Phụ lục

NỘI DUNG KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NĂM 2023 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU
(Ban hành kèm theo Quyết định số 4074/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu)

Số TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian thực hiện
I. Xây dựng các văn bản về kiểm soát thủ tục hành chính					
1	Xây dựng kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2023	Văn phòng UBND tỉnh	Sở, ban ngành tỉnh, UBND cấp huyện.	Quyết định phê duyệt Kế hoạch của Chủ tịch UBND tỉnh	Tháng 01/2023
2	Xây dựng kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính; Kế hoạch truyền thông hỗ trợ công tác kiểm soát thủ tục hành chính năm 2024	Văn phòng UBND tỉnh	Sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện	Quyết định phê duyệt Kế hoạch của Chủ tịch UBND tỉnh	Tháng 12/2023
II. Về tập huấn và hướng dẫn nghiệp vụ; kiện toàn hệ thống cán bộ đầu mối kiểm soát thủ tục hành chính					
1	Tổ chức tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính cho các cơ quan, đơn vị, địa phương	Văn phòng UBND tỉnh	Sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã.	Hội nghị tập huấn hoặc các văn bản hướng dẫn nghiệp vụ	Tập huấn theo kế hoạch chung của Văn phòng Chính phủ và thường xuyên hướng dẫn nghiệp vụ
2	Kiện toàn hệ thống cán bộ đầu mối thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính các cấp trên địa bàn tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện.	Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tháng 1/2023
3	Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính cho các cơ quan, đơn vị,	Văn phòng UBND tỉnh	Sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp	Văn bản đôn đốc...	Thường xuyên

Số TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian thực hiện
	địa phương		huyện		
III. Về rà soát các quy định, thủ tục hành chính; đề xuất sáng kiến					
1	Tổ chức thực hiện Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh.	Sở, Ban, ngành tỉnh	UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Phương án đơn giản hóa TTHC cụ thể của từng Sở, ban, ngành	Từ tháng 01 đến ngày 15/8/2023
2	Xây dựng Quyết định thông qua Phương án Đơn giản hóa thủ tục hành chính của Chủ tịch UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Sở, ban, ngành tỉnh	Quyết định thông qua phương án đơn giản hóa TTHC của Chủ tịch UBND tỉnh	Tháng 9/2023
3	Nghiên cứu đề xuất sáng kiến cải cách thủ tục hành chính	Sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Văn phòng UBND tỉnh	Văn bản đề xuất; văn bản thực hiện	Trong năm 2023
IV. Về xây dựng văn bản quy phạm pháp luật có quy định thủ tục hành chính					
1	Tham gia ý kiến đối với quy định về thủ tục hành chính trong đề nghị xây dựng nghị quyết của HĐND tỉnh, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của UBND tỉnh có quy định thủ tục hành chính khi được luật giao	Văn phòng UBND tỉnh	Sở, ban, ngành tỉnh, các cơ quan, tổ chức khác có liên quan	Văn bản tham gia ý kiến	Khi có văn bản yêu cầu của cơ quan chủ trì soạn thảo
2	Hướng dẫn các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh tổ chức đánh giá tác động của thủ tục hành chính trong đề nghị xây dựng nghị quyết của HĐND tỉnh, dự	Sở Tư pháp	Sở, ban, ngành tỉnh	Văn bản hướng dẫn, góp ý...	Khi có đề nghị xây dựng nghị quyết của HĐND tỉnh, dự

Số TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian thực hiện
	<p>HĐND tỉnh, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của UBND tỉnh có quy định thủ tục hành chính khi được luật giao và quy định tại khoản 4 Điều 27 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và hướng dẫn của Bộ Tư pháp tại Thông tư số 03/2022/TT-BTP ngày 10/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn việc đánh giá tác động của thủ tục hành chính trong lập đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và soạn thảo dự án.</p>				<p>thảo văn bản QPPL của UBND tỉnh có quy định thủ tục hành chính</p>
3	<p>Thực hiện việc đánh giá tác động của thủ tục hành chính trong đề nghị xây dựng nghị quyết của HĐND tỉnh, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của UBND tỉnh có quy định thủ tục hành chính khi được luật giao và quy định tại khoản 4 Điều 27 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và hướng dẫn của Bộ Tư pháp tại Thông tư số 03/2022/TT-BTP ngày 10/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn việc đánh giá tác động của thủ tục hành chính trong lập đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và soạn thảo dự án.</p>	<p>Sở, ban, ngành tỉnh chủ trì xây dựng văn bản</p>	<p>Sở Tư pháp</p>	<p>Các phụ lục về đánh giá tác động thủ tục hành chính kèm theo dự thảo Báo cáo đánh giá tác động</p>	<p>Khi có đề nghị xây dựng nghị quyết của HĐND tỉnh, dự thảo văn bản QPPL của UBND tỉnh có quy định thủ tục hành chính</p>

Số TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian thực hiện
4	Thẩm định đề nghị xây dựng nghị quyết của HĐND tỉnh, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của UBND tỉnh có quy định thủ tục hành chính khi được luật giao và quy định tại khoản 4 Điều 27 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và hướng dẫn của Bộ Tư pháp tại Thông tư số 03/2022/TT-BTP ngày 10/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn việc đánh giá tác động của thủ tục hành chính trong lập đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và soạn thảo dự án	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan	Văn bản thẩm định của Sở Tư pháp, trong đó nêu rõ về thẩm quyền ban hành, sự cần thiết, tính hợp lý, hợp pháp của các quy định về TTHC	Khi có đề nghị xây dựng nghị quyết của HĐND tỉnh, dự thảo văn bản QPPL của UBND tỉnh có quy định thủ tục hành chính
V. Về công bố, công khai, xây dựng quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính					
1	Rà soát, cập nhật các Quyết định công thủ tục hành chính, Quyết định công bố nhóm thủ tục hành chính liên thông do Bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan ngang bộ ban hành; Nghị quyết HĐND tỉnh có quy định thủ tục hành chính để tham mưu trình Chủ tịch UBND tỉnh công bố thủ tục hành chính, phê duyệt quy trình nội bộ theo quy định	Sở, ban, ngành tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Dự thảo Quyết định công bố thủ tục hành chính, Quyết định phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính của Chủ tịch UBND tỉnh	Thường xuyên

Số TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian thực hiện
2	Kiểm soát chất lượng về hình thức và nội dung dự thảo quyết định công bố Danh mục và nội dung thủ tục hành chính; Quyết định phê duyệt quy trình nội bộ thủ tục hành chính do các Sở, ban, ngành chủ trì xây dựng trước khi trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ký	Văn phòng UBND tỉnh	Sở, ban, ngành tỉnh	Quyết định công bố thủ tục hành chính, Quyết định phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính của Chủ tịch UBND tỉnh	Thường xuyên
3	Cập nhật, đăng tải công khai các quyết định công bố thủ tục hành chính, các thủ tục hành chính đã công bố lên Cổng dịch vụ công Quốc gia.	Văn phòng UBND tỉnh	Sở, ban, ngành tỉnh	Quyết định công bố thủ tục hành chính, thủ tục hành chính được đăng tải công khai kịp thời lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính	Ngay sau khi nhận được Quyết định công bố thủ tục hành chính của Chủ tịch UBND tỉnh
4	Công khai các thủ tục hành chính đã được Chủ tịch UBND tỉnh công bố tại nơi tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính, Cổng Dịch vụ công tỉnh và các trang Thông tin điện tử của Sở, ban, ngành, địa phương.	Các Sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã.	Bộ phận Một cửa cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã	Thủ tục hành chính được công khai kịp thời tại nơi tiếp nhận và trả kết quả, được cập nhật trên các trang Thông tin điện tử, Cổng Dịch vụ công tỉnh	Ngay sau khi nhận được Quyết định công bố thủ tục hành chính của Chủ tịch UBND tỉnh. Việc cập nhật TTHC trên Cổng dịch vụ công tỉnh thực

Số TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian thực hiện
					hiện theo Quyết định 1948/QĐ-UBND ngày 20/7/2021
5	Tổ chức thực hiện các thủ tục hành chính; quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết theo đúng quy định của pháp luật	Sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Cơ quan, đơn vị có liên quan	Kết quả giải quyết thủ tục hành chính	Thường xuyên
VI. Về xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính					
1	Tiếp nhận, phân loại các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính theo quy định	Văn phòng UBND tỉnh	Sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện, UBND cấp xã	UBND tỉnh chuyên nội dung phản ánh, kiến nghị đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết	Thường xuyên
2	Xử lý các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính theo quy định	Sở, Ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Văn phòng UBND tỉnh	Kết quả giải quyết các phản ánh, kiến nghị	Thường xuyên
VII. Kiểm tra việc thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính					
1	Triển khai thực hiện tốt cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính	Các Sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện; UBND cấp xã.	Sở Nội vụ, Văn phòng UBND tỉnh		Thường xuyên
2	Kiểm tra việc thực hiện công tác kiểm soát thủ	Văn phòng	- Sở Nội vụ	Báo cáo về kết quả kiểm	Theo Kế hoạch kiểm

Số TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian thực hiện
	tục hành chính, trọng tâm vào các nội dung công bố, công khai, thực hiện thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính tại các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh; UBND cấp huyện; UBND cấp xã.	UBND tỉnh	- Các cơ quan, đơn vị có liên quan	tra trình UBND tỉnh	tra của Đoàn kiểm tra CCHC và KSTTHC tỉnh
3	Tự kiểm tra việc công khai, thực hiện các thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết, quản lý tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình	Sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện; UBND cấp xã	Bộ phận Một cửa cấp tỉnh; cấp huyện; cấp xã; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Kết luận tự kiểm tra, Báo cáo...	Thường xuyên
4	Tổng hợp, xây dựng báo cáo về tình hình và kết quả thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính tại các cơ quan, đơn vị, địa phương	Văn phòng UBND tỉnh	Sở, ban ngành tỉnh; UBND cấp huyện	Báo cáo của UBND tỉnh	Hàng quý, năm hoặc đột xuất

VIII. Đẩy mạnh việc huy động cá nhân, tổ chức tham gia công tác kiểm soát thủ tục hành chính

1	Duy trì, thực hiện việc lấy ý kiến người dân bằng hệ thống điện tử tại các huyện, thị xã, thành phố; Bệnh viện, Trung tâm y tế trên địa bàn tỉnh; Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh; Sở Y tế; UBND các huyện, thành phố	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị tiếp thu, xử lý	Thường xuyên
2	Huy động cán bộ, công chức của các Sở, ban,	Sở, ban ngành tỉnh,	Văn phòng UBND tỉnh		Theo Kế hoạch rà

Số TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian thực hiện
	ngành; UBND cấp huyện; UBND cấp xã cùng tham gia việc rà soát, đánh giá quy định, thủ tục hành chính	UBND cấp huyện, UBND cấp xã			soát quy định, thủ tục hành chính năm 2023
IX. Về thông tin, tuyên truyền công tác kiểm soát thủ tục hành chính					
1	Đẩy mạnh tuyên truyền về công tác kiểm soát thủ tục hành chính; tăng cường xây dựng các tin, bài, phóng sự về công tác kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh	Sở Thông Tin và Truyền thông, Sở Văn hóa và Thể thao; Báo Bà Rịa-Vũng Tàu, Đài Phát thanh-Truyền hình tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Tin, bài, chương trình phát thanh, truyền hình, ấn phẩm truyền thông...	Thường xuyên
2	Cập nhật tin, bài có liên quan tới hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên Cổng thông tin điện tử tỉnh và của các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Công báo – Tin học); các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	Cơ quan, đơn vị có liên quan	Tin, bài trên Cổng thông tin điện tử	Thường xuyên
3	Theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình thực hiện Kế hoạch truyền thông hỗ trợ công tác kiểm soát thủ tục hành chính năm 2023	Văn phòng UBND tỉnh	Sở Nội vụ, Sở Thông Tin và Truyền thông, Sở Văn hóa và Thể thao, Báo Bà Rịa-Vũng Tàu, Đài Phát thanh-Truyền	Tổng hợp vào Báo cáo về tình hình và kết quả thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính	Định kỳ hàng quý, năm hoặc đột xuất

Số TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian thực hiện
			hình tỉnh		
X. Công tác khác					
1	Triển khai các chương trình, dự án, đề án về kiểm soát thủ tục hành chính do Trung ương ban hành.	Văn phòng UBND tỉnh.	Sở, ban ngành tỉnh; UBND cấp huyện; UBND cấp xã.		Theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ.
2	Ban hành Danh mục cắt giảm thời gian giải quyết TTHC theo yêu cầu tại Kế hoạch số 178/KH-UBND ngày 30/9/2022 của UBND tỉnh và điều chỉnh quy trình nội bộ cắt giảm thời gian giải quyết TTHC đã được phê duyệt.	Các sở, ban, ngành.	Văn phòng UBND tỉnh.	Quyết định công bố danh mục TTHC cắt giảm thời gian giải quyết, phê duyệt quy trình nội bộ.	Thường xuyên.
3	Tích hợp, cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần của tỉnh lên Cổng dịch vụ công Quốc gia.	Văn phòng UBND tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông, các sở, ban, ngành.	Cấu hình và kiểm thử dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần.	Theo lộ trình của Văn phòng Chính phủ.
4	Đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến một phần và toàn trình cho cá nhân, tổ chức và việc thực hiện TTHC trên môi trường điện tử; nâng cao tỷ lệ nộp hồ sơ trực tuyến	Sở Thông tin và Truyền thông	Văn phòng UBND tỉnh; Sở, ban ngành tỉnh; UBND cấp huyện; UBND cấp xã		Thường xuyên
5	Đẩy mạnh việc thực hiện quy định tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch	Sở Thông tin truyền thông	Sở, ban ngành tỉnh; UBND cấp huyện;		Thường xuyên

Số TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian thực hiện
	vụ bưu chính công ích theo Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.		UBND cấp xã; Bưu điện tỉnh		
6	Gắn công tác thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính với công tác xét thi đua, khen thưởng thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh và các trường hợp đề nghị cấp trên khen thưởng	Sở Nội vụ (Ban thi đua Khen thưởng tỉnh)	Văn phòng UBND tỉnh; Sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện.		Thường xuyên
7	Đánh giá kết quả công tác kiểm soát TTHC năm 2023	Văn phòng UBND tỉnh	Sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện	Báo cáo (Tổng hợp vào báo cáo công tác kiểm soát thủ tục hành chính năm 2023)	Tháng 12/2023
8	Thực hiện Kế hoạch 141/KH-UBND ngày 15/9/2021 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.	Các cơ quan được giao chủ trì theo kế hoạch, Văn phòng UBND tỉnh là đầu mối theo dõi, tổng hợp	Các cơ quan có liên quan		Thời hạn hoàn thành theo kế hoạch